

Bản án số: 20/2022/HS-ST  
Ngày: 12 - 5 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cử và ông Phạm Văn Toan

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn S** - Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1989 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang A và bà Nguyễn Thị Q; bị cáo có vợ là Trần Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/02/2022 đến ngày 09/02/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2022/LCCT-TA ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

**2. Ngô Minh K** - Sinh ngày 26 tháng 02 năm 1997 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh C (đã chết) và bà Lương Thị D; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/02/2022 đến ngày 09/02/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2022/LCCT-TA ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

**3. Trần Văn N** - Sinh ngày 24 tháng 05 năm 1988 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 1, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân N và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ là Lê Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, nhân thân: không, tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169/QĐ-XPHC ngày 10/8/2015 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Trần Văn N 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn N chấp hành xong ngày 09/02/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/02/2022 đến ngày 09/02/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/2022/LCCT-TA ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

**4. Trần Văn H** - Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1981 tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 2, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Lê Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M và có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐHC ngày 26/10/2009 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Trần Văn H 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn H chấp hành xong ngày 06/11/2009;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 12/4/2020 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Trần Văn H 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn H chấp hành xong ngày 13/4/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/02/2022 đến ngày 09/02/2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/2022/LCCT-TA ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn V, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 1, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00, ngày 07/02/2022 Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N đến nhà ông Trần Văn V, sinh năm 1969; trú tại xóm 1, xã Y, huyện Yên Mô chơi thì gặp ông V đang xúc đất trồng cây trước cửa nhà. Do đều là chỗ quen biết, ông V nói S, K, N lên tầng 2 nhà ông V uống nước, ông V vẫn tiếp tục trồng cây trước cổng nhà. Trong lúc ngồi uống nước, S nhìn thấy ở góc gian phòng thờ có bộ tú lơ khơ nên rủ K, N chơi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh “Ba cây” tất cả đều đồng ý và thống nhất mức chơi đặt cửa thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng, S là người cầm chương (hay còn gọi là người cầm cái) để những người chơi còn lại tính điểm thắng thua với người cầm chương. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Văn H đến xin tham gia đánh bạc cùng được mọi

người đồng ý. Khi bốn người chơi đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan gồm: 52 quân bài tú lơ khơ gồm: 36 quân bài các đối tượng sử dụng để đánh “Ba cây”; 16 quân bài còn lại trên nền nhà; Thu tại chiếu bạc là 14.880.000 đồng, tiền trong người các đối tượng không có.

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.880.000 đồng cụ thể là: Trần Văn S sử dụng số tiền 4.800.000 đồng, khi bị bắt thua 380.000 đồng; Trần Văn H sử dụng số tiền 4.300.000 đồng, khi bị bắt thua 440.000 đồng; Trần Văn N sử dụng số tiền 3.400.000 đồng, khi bị bắt thắng 500.000 đồng; Ngô Minh K sử dụng số tiền 2.380.000 đồng, khi bị bắt thắng 320.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn N:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 03 ngày tạm giữ quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập đối với bị cáo Trần Văn N trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn N từ 10.000.000 đồng đến 15 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 03 ngày tạm giữ quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập đối với bị cáo Trần Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn S và Ngô Minh K;

Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Xử phạt bị cáo Ngô Minh K từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng;

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 14.880.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H nói lời sau cùng đều tỏ ra ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/02/2022, tại gian

phòng khách tầng 2 của gia đình ông Trần Văn V ở xóm 1 Phúc Lại, xã Yên Từ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn H và Trần Văn N đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh “Ba cây” thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 14.880.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được việc đánh bạc trái phép là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý sử dụng số tiền 14.880.000 đồng đánh “Ba cây” trái phép được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

*“Điều 321: Tội đánh bạc*

*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

*2. ....*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*

[3] Về vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này có nhiều đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Trần Văn S là người chủ động khởi xướng việc đánh bạc, là người cầm chương (cầm cái) đồng thời sử dụng số tiền nhiều nhất vào việc đánh bạc do đó bị cáo giữ vai trò, vị trí thứ nhất trong vụ án.

Bị cáo Ngô Minh K sử dụng số ít nhất vào việc đánh bạc nhưng bị cáo là người quy định mức sát phạt, tham gia đánh bạc tích cực ngay từ đầu cho đến khi bị bắt do đó bị cáo được xác định giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Bị cáo Trần Văn N tích cực tham gia vào việc đánh bạc ngay từ khi được Sơn rủ, sử dụng số tiền nhiều thứ ba vào việc đánh bạc; bị cáo Trần Văn H tham gia vào việc đánh bạc sau các bị cáo nhưng sử dụng số tiền nhiều thứ hai vào việc đánh bạc nên bị cáo Ngọc và bị cáo Hiền giữ vai trò, vị trí thứ ba trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn N là lao động chính trong gia đình, gia đình có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Trần Văn N có một tiền sự về hành vi đánh bạc. Bị cáo Trần Văn H đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về hình phạt: hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra tại khu dân cư đông đúc gây mất trật tự công cộng trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo

Xét tính chất hành vi phạm tội, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Trần Văn N và Trần Văn H đều có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, sử dụng số tiền không lớn vào việc đánh bạc, bị cáo Trần Văn N có việc làm ổn định, là lao động chính trong gia đình, gia đình có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để răn đe các bị cáo, giúp các bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo Trần Văn N và Trần Văn H đã bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 07/02/2022 đến ngày 09/02/2022) nên được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ để trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo Trần Văn N, Trần Văn H để sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo Trần Văn S và Ngô Minh K đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng nên áp dụng hình phạt tiền để xử phạt các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo. Các bị cáo Trần Văn S và Ngô Minh K tham gia đánh bạc ngay từ đầu, bị cáo Sơn giữ vị trí thứ nhất trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Ngô Minh K.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” nhưng do đã áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo Trần Văn S và Ngô Minh K là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Trần Văn N và Trần Văn H..

[7] Đối với ông Trần Văn V, mặc dù các bị cáo sử dụng gian phòng khách tầng 2 và bộ bài tú lơ khơ 52 quân của gia đình ông để đánh bạc nhưng qua điều tra

xác định ông V không biết việc các bị cáo đánh bạc, không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc của các bị cáo nên ông V không vi phạm pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 14.880.000 đồng thu giữ của các bị cáo là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn N;

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Văn S và Ngô Minh K;

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1. Tuyên bố:**

Các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N và Trần Văn H phạm tội: Đánh bạc.

### **2. Về hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính ngày Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Trần Văn N trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn N 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 3 ngày tạm giữ chuyển đổi thành 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Trần Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Văn S 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Ngô Minh K 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

### **3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.880.000 đồng (Mười bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng.

Chi tiết vật chứng theo ủy nhiệm chi ngày 05/4/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

### **4. Về án phí:**

Buộc các bị cáo Trần Văn S, Ngô Minh K, Trần Văn N, Trần Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thu Minh**